**HƯỚNG DẪN ĐỊNH DẠNG BẢN THẢO BÀI BÁO**

**(HỘI NGHỊ SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC HUTECH 2020)**

***Bài báo khoa học tham gia hội nghị được trình bày bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh,***

***không quá 05 trang A4, theo định dạng của hội nghị.***

**TÊN BÀI BÁO**

(15 point, in đậm, viết hoa, canh giữa)

(Cách 2 dòng)

**Nguyễn Văn X và Trần Thanh Y\***

(13 point, in đậm, viết hoa, canh giữa)

(Dấu hoa thị (\*) để hiển thị cơ quan công tác của tác giả tương ứng)

(Cách 1 dòng)

Khoa Công nghệ Thông tin, Trường Đại học Công Nghệ TP. Hồ Chí Minh (HUTECH)

(12 point, in thường, viết thường, canh giữa)

(cách 2 dòng)

Giảng viên hướng dẫn:

**TÓM TẮT**

(12 point, in đậm, viết hoa, canh giữa)

(cách 1 dòng)

Tóm tắt không vượt quá 200 từ.

(11 point, viết thường)

(cách 1 dòng)

*Từ khóa: áo dài, kiến trúc, máy móc, thanh toán, xây dựng.*

(Cung cấp 05 từ khóa theo thứ tự bảng chữ cái của chữ bắt đầu từ khóa).

(11 point, in thường, viết nghiêng)

(cách 2 dòng)

1. **TÊN ĐỀ MỤC** (cỡ chữ 11 point, in đậm, viết hoa, đánh số thứ tự “1.”, “2.”…và không lùi đầu dòng). Toàn bộ nội dung bài báo viết với cỡ chữ 11 point (Times New Roman – Unicode Font).

**1.1 Tên phân mục** (11 point, in đậm, viết hoa kí tự đầu và đánh số thứ tự, không lùi đầu dòng).

**1.1.1 Tên phân mục nhỏ** (11 point, in đậm, viết hoa kí tự đầu và đánh số thứ tự, không lùi đầu dòng).

**1.1.2 Công thức**

* Dùng chức năng Mathtype (Equation trong mục Insert) để viết công thức.
* Font chữ và kích cỡ các chữ trong công thức giống phần nội dung của bài báo (11 point).

**1.2 Hình**

* Hình ảnh chèn trong bài báo là hình trắng đen có độ tương phản cao (dpi ≥ 300).
* Tên hình được đặt ngay dưới hình.
* Hình được đánh số theo thứ tự xuất hiện trong bài báo (Hình 1, Hình 2, ...).

**1.3 Bảng**

* Dùng chức năng table để vẽ bảng.
* Tên bảng được đặt phía bên trên bảng.
* Bảng được đánh số theo thứ tự xuất hiện trong bài báo (Bảng 1, Bảng 2, ...).

1. **CUỐI CÙNG**

* Tài liệu tham khảo liệt kê cuối bài báo, tiêu đề “**TÀI LIỆU THAM KHẢO**” font: chữ hoa, kích thước 11 point, in đậm.
* Tài liệu tham khảo được viết theo thứ tự alphabe dựa trên Họ của tác giả đầu tiên của tài liệu trích dẫn.
* Trong bài báo, phần chỉ định tài liệu tham khảo để trong dấu móc vuông [\*].
* Vài ví dụ cách trình bày trong mục tài liệu tham khảo: [1] Tài liệu tham khảo là Tạp chí, [2] Tài liệu tham khảo là Sách, [3] Tài liệu tham khảo là bài báo cáo ở các Hội nghị.

# TÀI LIỆU THAM KHẢO (11 point, in đậm, viết hoa)

# Gamelin FX, Baquet G, Berthoin S, Thevenet D, Nourry C, Nottin S, Bosquet L (2009) Effect of high intensity intermittent training on heart rate variability in prepubescent children. Eur J Appl Physiol 105:731-738. . --- *Ví dụ Tài liệu tham khảo là Tạp chí;*

# Kim JY, Lee DY and Cho WS (1991) Effect of light in Light Weight Alloys for Aerospace Applications II, Lee EW and Kim NJ, eds., TMS, Warrendale, PA, pp. 467-479. --- *Ví dụ Tài liệu tham khảo là bài báo cáo ở các Hội nghị;*

# South J, Blass B (2001) The future of modern genomics. Blackwell, London, pp. 345-372. --- *Ví dụ Tài liệu tham khảo là Sách.*